

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 358/2024/HS-ST
Ngày: 15/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

2/ Ông Trần Hữu Hậu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Phương Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thúy Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 351/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 341/2024/QĐXXST-HS ngày 24/6/2024 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Triệu Triệu P** (tên gọi khác: Không); sinh năm 2001 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 37, khu phố 5A, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nơi tạm trú: tổ 7, khu phố 5A, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Triệu Văn T, sinh năm 1966 (còn sống) và bà Lâm Thị V, sinh năm 1971 (còn sống); Bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 07/8/2018, Bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 259/2018/HS-ST.

Bị cáo bị bắt ngày 21/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

(Bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Triệu Triệu P, sinh năm 2001, hộ khẩu thường trú tại tổ 37, khu phố 5A, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai là đối tượng thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Để có tiền sử dụng ma túy, P nảy sinh ý định mua ma túy về bán cho người nghiện để kiếm tiền lời mua ma túy sử dụng.

Khoảng 08 giờ 00 ngày 21/12/2023, P đi bộ từ phòng trọ địa chỉ số 309, tổ 7, khu phố 5A, phường L, Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đến bên hông tiệm game bắn cá không tên thuộc tổ 1, khu phố 6, phường L, Biên Hòa gặp một thanh niên tên Nam (không rõ nhân thân lai lịch) mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) đem về phòng trọ của mình rồi chia nhỏ bỏ vào 02 túi nilon với mục đích sử dụng và bán kiếm lời. P đã lấy 01 túi nilon chứa ma túy ra để sử dụng một mình còn lại P cất giấu mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời. Khoảng 19 giờ 00 cùng ngày, có Ngô Hải L, sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú tại 115/6, khu phố 5A, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai là bạn của P đến chơi. Khi P và L đang ở trong phòng trọ thì khoảng 20 giờ 15 phút, công an kiểm tra phát hiện trên nền nhà phía trước mặt nơi P đang ngồi có 01 túi nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (P khai là ma túy đá), 01 cân tiểu ly, 01 túi nilon chứa nhiều túi nilon nhỏ và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm một chai nhựa, 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong ma túy có chữ ký của P.

* Vật chứng thu giữ:

- + 01 gói nilon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (P khai là ma túy đá).
- + 01 túi nilon chứa nhiều túi nilon nhỏ.
- + 01 cân tiểu ly dùng để cân ma túy.
- + 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm một chai nhựa, 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh.
- + 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imel 353289073513097 (bị vỡ mặt kính màn hình)

* Tại Kết luận giám định số 2847/KL-KTHS ngày 26/12/2023 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1066 gam loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã nhận tội theo như nội dung cáo trạng mô tả và không có ý kiến hay khiếu nại kết luận giám định nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số: 362/CT-VKSBH- HS ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Triệu Triệu P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Triệu Triệu P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo Triệu Triệu P mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.
- Tịch thu tiêu hủy:
 - + 01 túi nilon chứa nhiều túi nilon nhỏ.
 - + 01 cân tiểu ly dùng để cân ma túy.
 - + 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm một chai nhựa, 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh.
- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, số Imel 353289073513097 (bị vỡ mặt kính màn hình) do liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với người đàn ông tên N không rõ nhân thân lai lịch đã bán ma túy cho P, Cơ quan điều tra Công an Thành phố Biên Hoà xác minh xử lý sau.

Đối với Ngô Hải L không biết Triệu Triệu P mua bán trái phép ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong hồ sơ vụ án: Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Triệu P đã khai nhận: Lúc 20 giờ 15 phút ngày 21/12/2023 tại phòng trọ của P ở địa chỉ số 309, tổ 7, khu phố 5A, phường L, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, P đang cất giữ 0,1066 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán cho người nghiện nhưng chưa kịp bán thì bị công an phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Triệu Triệu P đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) như nội dung bản cáo trạng số: 362/CT-VKSBH ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo biết rõ việc mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn vi phạm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình phạt đối với bị cáo, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo điều đó cho thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Ông nội của bị cáo là ông Triệu Văn V là người có công với Cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.
- Tịch thu tiêu hủy:
 - + 01 túi nilon chứa nhiều túi nilon nhỏ
 - + 01 cân tiểu ly dùng để cân ma túy
 - + 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm một chai nhựa, 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh.
- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, số Imel 353289073513097 (bị vỡ mặt kính màn hình) do liên quan đến hành vi phạm tội.

(Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa ngày 04/7/2024).

[6] Về vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên N không rõ nhân thân lai lịch đã bán ma túy cho P, Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hoà xác minh xử lý sau là phù hợp.

Đối với Ngô Hải L không biết Triệu Triệu P mua bán trái phép ma túy nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Triệu P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Triệu Triệu P 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.
- Tịch thu tiêu hủy:
 - + 01 túi nilon chứa nhiều túi nilon nhỏ
 - + 01 cân tiểu ly dùng để cân ma túy
 - + 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm một chai nhựa, 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh.
- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, số Imel 353289073513097 (bị vỡ mặt kính màn hình) do liên quan đến hành vi phạm tội.

(Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa ngày 04/7/2024).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa (2);
- Công an TP. Biên Hòa (2);
- Thi hành án hình sự (5);
- Bị cáo (1);
- Lưu VP - Hồ sơ vụ án (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Quỳnh

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Quỳnh

Nơi nhận:

THẨM

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);

TOÀ

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa (2);

- Công an TP. Biên Hòa (2);

- Thi hành án hình sự (5);

- Bị cáo (1);

- Lưu VP - Hồ sơ vụ án (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên hội đồng xét xử	Thẩm phán - Chủ tọa phiên
-----------------------------------	----------------------------------

toà

Nguyễn Thị Quỳnh

Nơi nhận:
THẨM

TOÀ

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa (2);
- Công an TP. Biên Hòa (2);
- Thi hành án hình sự (5);
- Bị cáo (1);
- Lưu VP - Hồ sơ vụ án (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Thành viên hội đồng xét xử
toà**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên

Nguyễn Thị Quỳnh

Nơi nhận:

THẨM

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);

TOÀ

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa (2);

- Công an TP. Biên Hòa (2);

- Thi hành án hình sự (5);

- Bị cáo (1);

- Lưu VP - Hồ sơ vụ án (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Quỳnh

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa (2);
- Công an TP. Biên Hòa (2);
- Thi hành án hình sự (5);
- Bị cáo (1);
- Lưu VP - Hồ sơ vụ án (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

Trần Văn Chánh
Quỳnh

Nguyễn Thị Kim Chi

Nguyễn Thị

